

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PR
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày 18- 7 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PR, TỈNH GIA LAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Khả Thế**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Hữu Nghĩa**

2. Ông **Nguyễn Văn Ân**

-Thư ký phiên Tòa: Bà **Vũ Thị Thùy Nhung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Danh Thắm** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST- HS, ngày 26 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo: **Nguyễn Khánh T**, sinh năm 1988; tại huyện V, tỉnh Bình Định; Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện V, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Sỹ D và bà Văn Thị Xuân H có vợ là Trần Thị D và 03 người con. Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Không. (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Nguyễn Thị L có: Ông **Phan Đức H**, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn Đ, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Trần Quang N**, sinh năm 1974

Trú tại: Tổ 2, phường Ô , thị xã A, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

2. Bà **Phan Thị T**, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn Đ, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

3. Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1963

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định. (Có mặt).

-Người làm chứng:

1. Ông **Đào Đức T**, sinh năm 1964

Trú tại: Thôn P, xã I, huyện ChưPr, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

2. Ông **Trương Công T**, sinh năm 1960

Trú tại: Thôn Phú V, xã Ia B, huyện ChưPr, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

3. Bà **Ngô Thị L**, sinh năm 1965

Trú tại: Thôn Phú V, xã Ia B, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

- Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khánh T bà Trang Thị Thùy Dương, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17giờ ngày 26-9-2017, T điều khiển xe ô tô BKS: 81C – 066.16 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải một thành viên M Gia Lai địa chỉ 45 , phường T, Tp. P, tỉnh Gia Lai, đi từ bến xe Đ để chở củi về lò gạch ở tỉnh Bình Dương. Khi đi có anh P (là chủ hàng, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch) ngồi trên cabin xe phía bên phụ. T điều khiển xe theo hướng thành phố P, tỉnh Gia Lai đi ngã ba H và rẽ trái đi theo hướng đường H. Khi dừng ăn cơm tại quán T, thôn P, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai xong, T kiểm tra xe thì phát hiện bánh sau phía bên phụ có một lốp bị xẹp hơi. T tiếp tục điều khiển xe đi về hướng huyện C, tỉnh Gia Lai ý định đến thị trấn C để vá lốp xe. Khi đi T đã bật đèn chiếu sáng phía trước và đi ở phần đường bên phải theo chiều đi của mình với vận tốc khoảng 45 đến 50 km/h. Khi đi đến địa phận thôn P, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, T để chế độ đèn pha thì thấy ở phía trước cách xe ô tô của T khoảng 25 mét có một chiếc xe mô tô đang dừng ở lề đường bên phải theo hướng đi của T, đầu xe quay về hướng huyện C. Lúc này, T chỉ để ý ở khu vực xe mô tô dừng xem có người không, mà không để ý quan sát người và phương tiện ở phía bên trái đường. Khi đó, phần biển kiểm soát của xe mô tô mà T thấy chiếu phản quang làm chói mắt T nhưng T vẫn giữ nguyên tốc độ và điều khiển xe ô tô chạy thêm một đoạn nữa thì mới phát hiện bà Nguyễn Thị L đang đứng ở phần đường phía bên phải cách tim đường khoảng 1 mét và cách xe ô tô của T khoảng 5 – 7 mét. Lúc này, do khoảng cách quá gần T đánh tay lái sang bên trái để tránh né, đồng thời đạp thắng lại nhưng không kịp nên phần đầu xe bên phụ đã tông trực diện vào người bà L, làm bà L ngã xuống đường chết tại chỗ.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 366/TTPY ngày 10/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Võ lún sọ + đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT - VKS ngày 26 tháng 3 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Khánh T về tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Theo quy định tại: Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung ở trên.

Trình bày luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh T phạm tội: Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; Các điểm b; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu), tại phiên tòa đại diện cho bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Sau khi có Kết luận của Trung tâm giám định và xem xét các dấu vết trên xe ô tô BKS: 81C – 066.16, xét thấy việc tạm giữ chiếc xe trên là không cần thiết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Pr đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên, Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khánh T Trợ giúp viên pháp lý bà Trang Thị Thùy Dương thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai có lời bào chữa như sau: Về cơ bản nhất trí về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Khánh T, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình Điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và là lao động chính trong gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo không quá 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, Truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ như các biên bản về hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người đại diện hợp

pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản thu giữ vật chứng.

[3] Như vậy, có cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Khánh T được học và cấp giấy phép lái xe hạng C, vào khoảng 18h 45 ngày 26-09-2017, T điều khiển xe ô tô BKS 81C – 066.16 đi từ thành phố P, tỉnh Gia Lai về tỉnh Bình Dương, khi đi đến Km 1617 + 400m đường H thuộc địa phận Thôn P, xã I, huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai, do không quan sát phía trước đến khi nhìn thấy bà Nguyễn Thị L cách xe khoảng 5- 7 mét bị cáo, không làm chủ tốc độ đã tông vào bà Nguyễn Thị L đang đi bộ trên đường. Hậu quả làm bà L tử vong vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Pr, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Khánh T về tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi trên của Nguyễn Khánh T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 " Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ". Do không tuân thủ theo quy định nên dẫn đến gây hậu quả nghiêm trọng (làm chết 01 người). Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Khánh Trường đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo Nguyễn Khánh T gây ra trong vụ án thấy rằng: Bị cáo là người đã trưởng thành, đã được cấp giấy phép lái xe theo quy định lẽ ra khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo cần phải chú ý quan sát, phát hiện chướng ngại vật phía trước thì phải giảm tốc độ đến mức an toàn (có thể dừng lại), nhưng bị cáo đã không thực hiện được điều đó mà đến khi phát hiện bà L đang đứng ở phần đường phía bên phải cách tim đường khoảng 1 mét và cách xe ô tô của T khoảng 5 – 7 mét. Lúc này, do khoảng cách quá gần bị cáo đánh tay lái sang bên trái để tránh né, đồng thời đạp thắng lại nhưng không kịp nên phần đầu xe bên phụ đã tông trực diện vào người bà L, làm bà L ngã xuống đường chết tại chỗ. Chứng tỏ bị cáo đã không tuân thủ các quy tắc về giao thông đường bộ, Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây đau thương cho gia đình nạn nhân, không những xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa bàn huyện Chư Prông. Vì vậy cần phải có biện pháp giáo dục thích đáng .

[5] Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thật sự thể hiện thái độ ăn năn, hối cải, khi thấy hậu quả mình gây ra bị cáo cũng đã tích cực bồi thường tiền để khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xét tại nạn rủi ro là ngoài ý muốn, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ nghèo, hơn nữa lỗi cũng do một phần của người bị hại trước khi xảy ra tai nạn người bị hại đã đi trên phần đường của xe do bị cáo điều khiển. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b ; s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Theo quy định tại Nghị Quyết số 41/2017 về việc sửa đổi bổ sung Bộ luật hình sự về việc áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội, xét thấy mức hình phạt quy định tại Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt nhẹ hơn so với Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên áp dụng hình phạt quy định tại Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 cho bị cáo

[6] Về trách nhiệm dân sự : Đại diện hợp pháp cho bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Prông đã xử lý trả lại tài sản là xe ô tô BKS: 43C- 081.13 và xe mô tô BKS: 81T1- 113.45 cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khánh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Khánh T** phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ.

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999; Các điểm b; s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 18/7/2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự: Giao bị cáo Nguyễn Khánh T cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Q, huyện V, tỉnh Bình Định giám sát giáo dục .

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

4. Về vật chứng vụ án: Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng các điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Khánh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/7/ 2018). Đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pr;
- Công an huyện Chư Pr;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Khả Thế